ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3102/QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 23 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 /6 /2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/ 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2805/TTr-SGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 138 thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó có:

1. 114 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.
2. 15 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện.
3. 09 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ GTVT;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (Đ/c Vinh, Đ/c Hoa) ;
- Các Phó VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (B) .

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Hoa

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

Thủ tục hành chính lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Giao thông vận tải, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
TT	**Tên thủ tục hành chính**	**Thời hạn giải quyết** (ngày)	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**
1	Cấp mới giấy phép lái xe	Chậm nhất không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	Nộp hồ sơ trực tiếp =Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An, số 47 đường Lê Hồng Phong, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	- Lệ phí cấp giấy phép lái xe: 135.000 đ/lần. - Phí sát hạch lái xe: + Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000đồng/lần. + Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết:	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 01/2021/TT-

				90.000đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.	BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
2	Cấp lại giấy phép lái xe	- Trường hợp cấp lại (không phải thi lại) sau 02 tháng kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định, không thuộc trường hợp đang bị các cơ quan có thẩm quyền thu giữ được xét cấp lại giấy phép lái xe; - Trường hợp cấp lại (phải thi lại): Trả	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn		- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy

		phiếu dự sát hạch khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, trả kết quả GPLX sau 10 ngày kể từ ngày trúng tuyển kỳ sát hạch.			chuyên dùng; - Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.
3	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15

					tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
4	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận

					tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
5	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều

					Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
6	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng. - Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT

					ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.
7	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	135.000 đồng	- Thông tư số 12/2017/TT - BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Thông tư số 38/2019/TT - BGTVT ngày 08/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc bổ sung, sửa đổi Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

8	Cấp giấy phép lái xe Quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
9	Cấp lại giấy phép lái xe Quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp IDP đúng theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4:	135.000 đồng/lần	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; - Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021của Bộ trưởng Bộ Giao thông

			http://dichvucong.nghean.gov.vn		vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
10	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	- Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới (trong sản xuất, lắp ráp hoặc cải tạo); Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho: xe xe cơ giới; linh kiện, thiết bị, xe máy chuyên dùng (bao gồm cả xe cải tạo); xe bốn bánh có gắn động cơ; xe đạp điện; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ	- Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về Cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Thông tư 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

				thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng: 50.000 đồng - Riêng Giấy chứng nhận cấp cho xe ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 100.000 đồng	
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số máy chuyên dùng lần đầu	- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - kiểm tra xe máy chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	- Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

		cấp đăng ký: trường hợp kết quả kiểm tra các hạng mục trong Biên bản đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.			
12	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - kiểm tra xe máy chuyên dùng, thời hạn kiểm tra không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	- Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

		kết ngoài địa phương cấp đăng ký: trường hợp kết quả kiểm tra các hạng mục trong Biên bản đạt yêu cầu, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.			
13	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	- Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Sở Giao thông vận tải cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	- Cấp giấy đăng ký kèm theo biển số tạm thời: 70.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
14	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	-Tiếp nhận, kiểm tra nội dung hồ sơ và thông báo cho chủ sở hữu trong thời gian tối đa 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	- Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài

		được hồ sơ. - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ, Sở Giao thông vận tải đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải trong thời hạn 15 ngày. Hết thời gian đăng tải nếu không nhận được ý kiến phản hồi liên quan đến tranh chấp xe máy chuyên dùng đề nghị cấp lại đăng ký, trong thời hạn không quá 3 ngày làm việc Sở Giao thông vận tải cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu.	- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn		chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	- Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch

			http://dichvucong.nghean.gov.vn		lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
16	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh thành phố	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	- Cấp lại hoặc đổi giấy đăng ký không kèm theo biển số: 50.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng; - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
17	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn		Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.
18	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công	- Cấp mới, cấp lại, cấp đổi giấy đăng ký kèm theo biển số: 200.000 đồng.	- Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng. - Thông tư 188/2016/TT-BTC ngày 8/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài

			trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn		chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.
19	Xóa sổ Đăng ký xe máy chuyên dùng	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		Thông tư 22/2019/TT-BGTVT ngày 12/6/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký xe máy chuyên dùng.
20	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia cho phương tiện phi thương mại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.	02 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư 39/2015/TT-BGTVT ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia.
21	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt Nam – Campuchia cho phương tiện phi thương mại của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh	01 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Không	Thông tư 39/2015/TT-BGTVT ngày 31/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thi hành một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ

			http://dichvucong.nghean.gov.vn		nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia.
22	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và CHXHCN Việt Nam về vận tải đường bộ.
23	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và CHXHCN Việt Nam về vận tải đường bộ.
24	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và CHXHCN Việt Nam về vận tải đường bộ;
25	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16	Không	Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực

	giữa Việt Nam - Lào – Campuchia		đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		hiện một số điều của bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và CHXHCN Việt Nam về vận tải đường bộ.
26	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện thương mại	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
27	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện thương mại	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
28	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện phi thương mại	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	Không	Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện

			- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
29	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện phi thương mại	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
30	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt – Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	01 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ đúng quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	không	Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
31	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công	Không	Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.

			trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		
32	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trạm dừng nghỉ đường bộ.
33	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách; - Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015.
34	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách; - Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách Sửa đổi lần 1 năm 2015.

35	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.
36	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng	Trong 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

		phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.			
37	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô đối với trường hợp Giấy phép kinh doanh bị mất, bị hỏng	Trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp Giấy phép kinh doanh thì Sở Giao thông vận tải phải trả lời bằng văn bản hoặc thông báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến và nêu rõ lý do.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;
38	Cấp phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách:bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe ta xi, xe hợp đồng; kinh doanh vận	2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

	tải hàng hóa: bằng công tơ nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ mooc hoặc sơ mi rơ mooc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)		http://dichvucong.nghean.gov.vn		
39	Cấp lại phù hiệu xe ô tô kinh doanh vận tải (kinh doanh vận tải hành khách:bằng xe ô tô theo tuyến cố định, bằng xe buýt theo tuyến cố định, bằng xe ta xi, xe hợp đồng; kinh doanh vận tải hàng hóa: bằng công tơ nơ, xe ô tô đầu kéo kéo rơ mooc hoặc sơ mi rơ mooc, xe ô tô tải kinh doanh vận tải hàng hóa thông thường và xe taxi tải)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.
40	Cấp biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Du lịch; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

41	Cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Du lịch; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
42	Cấp đổi biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Du lịch; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
43	Đăng ký khai thác tuyến	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành Thông báo đăng ký khai thác tuyến thành công (bằng văn bản) và trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến gửi doanh nghiệp, hợp tác xã, Sở Giao thông vận	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô.

		tải đầu tuyến bên kia (đối với tuyến vận tải khách cố định liên tỉnh), bến xe hai đầu tuyến để phối hợp quản lý. Trường hợp có nhiều hồ sơ cùng đăng ký trùng tuyến và trùng giờ xuất bến, Sở Giao thông vận tải xử lý hồ sơ theo thứ tự thời gian nộp hồ sơ của doanh nghiệp, hợp tác xã trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đơn vị nộp trước được kiểm tra, xử lý trước.			
44	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ
45	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về

	giao đấu nối vào quốc lộ	theo quy định	điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn		quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
46	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối vào quốc lộ	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
47	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo

					vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
48	Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào quốc lộ	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
49	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
50	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ

	bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải		- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy

					định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ .
51	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT

					ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định

					về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ .
52	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ

					Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ .
53	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải	a) Không quá 7 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, trừ trường hợp quy định tại điểm b; b) Không quá 4 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ; - Thông tư số 50/2015/TT-

		thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35 kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.			BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 35/2015/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng

					Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ .
54	Cấp giấy phép xe tập lái	01 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.
55	Cấp lại Giấy phép xe tập lái hoặc bổ sung xe tập lái	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy

					định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.
56	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTB&XH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.
57	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát

					hạch lái xe; - Thông tư 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp.
58	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi giấy phép đào tạo lái xe ô tô bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp
59	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy

			http://dichvucong.nghean.gov.vn		định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.
60	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.
61	Cấp giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch loại 3 đủ điều kiện hoạt động	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe. - Nghị định số 138/NĐ-CP ngày 08/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ cơ sở đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;
62	Cấp lại giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch loại 3 đủ điều kiện hoạt động	- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, đối với giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe có sự	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ	Không	Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe.

		thay đội về thiết bị sát hạch chủng loại, số lượng xe cơ giới sử dụng để sát hạch; - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị, đối với trường hợp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe bị hỏng, mất, có sự thay đổi liên quan đến nội dung giấy chứng nhận.	An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		
63	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	- 25 ngày làm việc (đối với Dự án nhóm B) - 15 ngày làm việc (đối với Dự án nhóm C)	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 6, đường Trường Thi, TP.Vinh, Nghệ An). - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Phí thẩm định được thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 - Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Nghị định Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. -Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
64	Thẩm định thiết kế xây	- 30 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua	Phí thẩm định được	- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

	dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; hoặc Thẩm định điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	(đối với Công trình cấp II, III) - 20 ngày làm việc (đối với Công trình còn lại)	hệ thống bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận & Trả kết quả - Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An (Số 6, đường Trường Thi, TP.Vinh, Nghệ An); - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2: http://dichvucong.nghean.gov.vn	thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính	Luật xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 - NĐ số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 NĐ CP quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng - QĐ số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
TT	**Tên thủ tục hành chính**	**Thời hạn giải quyết** (ngày)	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**
1	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước
2	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước

			- Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước
4	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước
5	Cấp biển hiệu phương tiện thủy nội địa vận tải khách du lịch	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	Không	- Luật Du lịch; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.

			http://dichvucong.nghean.gov.vn		
6	Cấp lại biển hiệu phương tiện thủy nội địa vận tải khách du lịch	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Du lịch; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
7	Cấp đổi biển hiệu phương tiện thủy nội địa vận tải khách du lịch	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Luật Du lịch; - Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch.
8	Cấp Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện thủy	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Cam-puchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009; - Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa

					xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy; - Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.
9	Cấp lại Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy ký ngày 17 tháng 12 năm 2009; - Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy; - Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều

					của Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Cam-puchia về vận tải thủy.
10	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
11	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
12	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ

	phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	sơ theo quy định	điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
13	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
14	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
15	Đăng ký lại phương tiện	03 ngày làm việc, kể		70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT

	trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
17	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
18	Xóa Giấy chứng nhận	03 ngày làm việc, kể	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu	Không	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT

	đăng ký phương tiện	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
19	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
20	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
21	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với các công trình thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

	địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa.		Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		
22	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố mở luồng.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
23	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
24	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa	- Trong thời hạn	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về

	chuyên dùng khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng.	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; - Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công bố đóng luồng theo phạm vi quản lý.	điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
25	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
26	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	100.000 đồng/lần.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội

			hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
27	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	100 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
28	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
29	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

			Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		
30	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	- Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Giao thông vận tải; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa. - Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

		theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.			
31	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa trường hợp không có nhu cầu tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn của chủ cảng.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
32	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	- Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: http://dichvucong.nghean.gov.vn	100.000 đồng/lần	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

		đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Giao thông vận tải; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa.			
33	Thủ tục đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	- Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Sở Giao thông vận tải kiểm tra thông tin và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét công bố đóng vùng hoạt động; - Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định công bố đóng vùng hoạt động.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.
34	Công bố mở, cho phép	- Chậm nhất 05 ngày		Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP

	hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thẩm định trình UBND tỉnh xem xét công bố mở vùng hoạt động; . - Chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định công bố; trường hợp không giải quyết phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.
35	Chấp thuận hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ,	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về việc quy định quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.
36	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái

	địa		An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa
37	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa
38	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Lệ phí : 50.000 đồng/lần (Lệ phí cấp, đổi GCNKNCM) Lệ phí : 20.000 đồng/lần (Lệ phí cấp, chứng chỉ chuyên môn)	- Thông tư số 40/2019/TT-BGTVT ngày 15/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thuỷ nội địa và

					đường sắt.
39	Chấp thuận vận tải người, hành lý bao gửi không có mục đích kinh doanh	- Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan - Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ khi nhận được văn bản lấy ý kiến, các cơ quan liên quan có văn bản trả lời. - Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn lấy ý kiến các cơ quan liên quan, Sở Giao thông vận tải có văn bản chấp thuận	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư 66/2014/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định vê vận tải hành khách, hành lý, bao gửi bằng tàu cao tốc giữa các cảng, bến, vùng nước thuộc nội thủy VIệt Nam và qua biên giới
40	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

			trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		
41	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.	hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của chủ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
42	Gia hạn hoạt động đối với cảng, bến thủy thủy nội địa.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
43	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa .	05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ bến thủy nội địa cơ quan.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
44	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội	- Cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: + Trong thời hạn	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

	địa có quy mô, thông số kỹ thụt phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa.	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Giao thông vận tải; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa; - Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.	Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		
45	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

			- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		
46	Thiết lập khu neo đậu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
47	Công bố hoạt động khu neo đậu	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
48	Công bố đóng khu neo đậu.	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản khảo sát hiện trường khu neo đậu hoặc đơn đề nghị của chủ đầu tư khu neo đậu	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
49	Thỏa thuận thiết lập	05 ngày làm việc, kể	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP

	báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa.	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn.		ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
50	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16, đường Trường Thi, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
TT	**Tên thủ tục hành chính**	**Thời hạn giải quyết**	**Địa điểm thực hiện**	**Phí, lệ phí (nếu có)**	**Căn cứ pháp lý**
1	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với đường huyện, đường xã	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực

			tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 về việc Quy định quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 23/3/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 cuae UBND tỉnh Nghệ An.
2	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đấu nối vào quốc lộ.	10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 về việc Quy định quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh

					Nghệ An và Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 23/3/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 của UBND tỉnh Nghệ An.
3	Cấp giấy phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường huyện, đường xã	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 về việc Quy định quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 23/3/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 cuae UBND tỉnh Nghệ An.
4	Chấp thuận và gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của	- Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu: 07 ngày làm việc, kể từ khi	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ

	đường huyện	nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu: 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định;	nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 về việc Quy định quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 23/3/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 cuae UBND tỉnh Nghệ An.
5	Cấp phép thi công Xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ là đường huyện, đường xã	07 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ về việc ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

					- Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 về việc Quy định quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Nghệ An và Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 23/3/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 87/2010/QĐ-UBND ngày 16/11/2010 cuae UBND tỉnh Nghệ An.
6	Thẩm định Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật	Thời gian thẩm định: Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng: Thời gian thẩm định không quá 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Theo quy định tại Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính.	- Thông tư 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Thông tư 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.
II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY					
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ

			tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
2	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký

	tiện		nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu	70.000VNĐ	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ

		quy định.	điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
9	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY					
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
2	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường	03 ngày làm việc kể	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-

	hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định

					mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	70.000VNĐ	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận	70.000 đồng	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của

	sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	theo quy định.	Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn		Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.
9	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã - Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 http://dichvucong.nghean.gov.vn	Không	Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN